**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**

**CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN(31 TTHC)**

| **Số TT** | **Tên TTHC** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Lĩnh vực Hộ tịch (16 TTHC)** | | | | |
| 1 | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện.  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND cấp huyện | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx) ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx) ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx) ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
| 2 | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài | 15 ngày | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 3 | Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện.  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND cấp huyện | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 4 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài | 15 ngày làm việc | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 5 | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài | 15 ngày |
| 6 | Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài | - 05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử.  - 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Bộ Luật Dân sự năm 2015.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 7 | Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài | 02 ngày làm việc |
| 8 | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc | - Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.  - 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc.Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện.  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND cấp huyện | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Bộ luật Dân sự năm 2015.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 9 | Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài | 12 ngày | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) |
| 10 | Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài | 12 ngày | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 11 | Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện.  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) |
| 12 | Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài | 05 ngày làm việc.Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày. |
| 13 | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân |
| 14 | Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 15 | Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện.  **- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 16 | Cấp bản sao trích lục hộ tịch | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| **II** | **Lĩnh vực chứng thực (12 TTHC)** | | | | |
| 17 | Cấp bản sao từ sổ gốc | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bảnchính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. |
| 18 | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà Phòng Tư pháp không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quyđịnh thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;  - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí công chứng; phí chứng thực, phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên;  - Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. |
| 19 | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận |
| 20 | Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được) | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**  + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  + Tiếp nhận ngoài trụ sở Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện trong trường hợp người yêu cầu chứng thực thuộc diện già yếu, không thể đi lại được, đang bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù hoặc có lý do chính đáng khác.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 257/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 264/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 21 | Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch |  | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 22 | Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 23 | Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực |
| 24 | Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp |
| 25 | Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp |
| 26 | Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản | 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. |
| 27 | Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản | 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Phòng Tư pháp cấp huyện nơi lưu trữ hợp đồng, giao dịch. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 28 | Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản |
| **III** | **Lĩnh vực bồi thường nhà nước (02 TTHC)** | | | | |
| 29 | Phục hồi danh dự | 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng, thi hành án quy định từ Điều 33 đến Điều 39 của Luật TNBTCNN năm 2017 ở cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.  - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.  - Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường. |
| 30 | Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại | 32 ngày (trong đó có 07 ngày được tính là ngày làm việc). Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp thì thời hạn tính thêm là 20 ngày. Nếu có thỏa thuận giữa người người yêu cầu bồi thường và người giải quyếtbồi thường thì thời gian giải quyết kéo dài thêm tối đa là 25 ngày. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, thời hạn nêu trên tính thêm là 02 làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.  **- Cơ quan thực hiện:** Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng, thi hành án quy định từ Điều 33 đến Điều 39 của Luật TNBTCNN năm 2017 ở cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.  - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP.  - Thông tư số 04/2018/TT-BTP. |
| **VI** | **Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở (01 TTHC)** | | | | |
| 31 | Thực hiện hỗ trợ khi Hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải. | 10 ngày làm việc | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện và thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND cấp huyện. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.  - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 24/02/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. |

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ(40 TTHC)**

| **Số TT** | **Tên TTHC** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Lĩnh vực Hộ tịch (21 TTHC)** | | | | |
| 1 | Đăng ký khai sinh | Trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:**Ủy ban nhân dâncấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx) ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx) ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx) ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. |
| 2 | Đăng ký kết hôn | Trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 3 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con | 03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 4 | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con |
| 5 | Đăng ký khai tử | Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) |
| 6 | Đăng ký khai sinh lưu động | 05 ngày làm việc | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Thực hiện đăng ký lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả lưu động tại tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động. |
| 7 | Đăng ký kết hôn lưu động | 05 ngày làm việc | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả lưu động tại tại địa điểm tổ chức đăng ký kết hôn lưu động. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) |
| 8 | Đăng ký khai tử lưu động | 05 ngày làm việc | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Thực hiện đăng ký lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động.  **- Cơ quan thực hiện:**Ủy ban nhân dân cấp xã. | Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 9 | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 10 | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | 03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) |
| 11 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | 07 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 12 | Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. |
| 13 | Đăng ký giám hộ | 03 ngày làm việc | - Bộ luật Dân sự năm 2015.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 14 | Đăng ký chấm dứt giám hộ | 02 ngày làm việc |
| 15 | Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch | - 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.  - Trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Bộ luật Dân sự năm 2015.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 16 | Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân | 03 ngày làm việc.Trường hợp phải gửi văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 17 | Đăng ký lại khai sinh | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 18 | Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân |
| 19 | Đăng ký lại kết hôn | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã  **- Cơ quan thực hiện:**Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.  - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx) |
| 20 | Đăng ký lại khai tử | 05 ngày làm việc.Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| 21 | Cấp bản sao Trích lục hộ tịch | Trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | - Luật Hộ tịch năm 2014.  - Nghị định số [123/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-123-2015-nd-cp-huong-dan-luat-ho-tich-282304.aspx).  - Thông tư số 281/2016/TT-BTC  - Thông tư số [85/2019/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-85-2019-tt-btc-huong-dan-phi-va-le-phi-tham-quyen-quyet-dinh-hoi-dong-nhan-dan-tinh-431619.aspx).  - Thông tư số [04/2020/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/thong-tu-04-2020-tt-btp-huong-dan-luat-ho-tich-va-nghi-dinh-123-2015-nd-cp-ve-ho-tich-446237.aspx). |
| **II** | **Lĩnh vực chứng thực (11 TTHC)** | | | | |
| 22 | Cấp bản sao từ sổ gốc | Trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bảnchính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. |
| 23 | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan thực hiện không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quy định thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP;  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực;  - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí công chứng; phí chứng thực, phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên;  - Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch |
| 24 | Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được) | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**  + Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  + Tiếp nhận ngoài trụ sở Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã trong trường hợp người yêu cầu chứng thực thuộc diện già yếu, không thể đi lại được, đang bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù hoặc có lý do chính đáng khác.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 257/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 264/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 25 | Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 26 | Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch | Trong ngày tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 27 | Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực |
| 28 | Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở | 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. |
| 29 | Chứng thực di chúc |
| 30 | Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản |
| 31 | Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở | 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.  - Thông tư số 226/2016/TT-BTC.  - Thông tư số 01/2020/TT-BTP. |
| 32 | Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở |
| **III** | **Lĩnh vực Bồi thường nhà nước (01 TTHC)** | | | | |
| 33 | Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại | 32 ngày (trong đó có 07 ngày được tính là ngày làm việc). Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp thì thời hạn tính thêm là 20 ngày. Nếu có thỏa thuận giữa người người yêu cầu bồi thường và người giải quyếtbồi thường thì thời gian giải quyết kéo dài thêm tối đa là 25 ngày. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, thời hạn nêu trên tính thêm là 02 ngày làm việc. | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính quy định tại Điều 33 của Luật TNBTCNN năm 2017 (ở cấp xã). | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.  - Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.  - Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường. |
| **IV** | **Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở (04 TTHC)** | | | | |
| 34 | Công nhận hòa giải viên | 05 ngày làm việc | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn/>  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.  - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở |
| 35 | Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải | 05 ngày làm việc |
| 36 | Thôi làm hòa giải viên | 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thôi làm hòa giải viên. |
| 37 | Thanh toán thù lao cho hòa giải viên | 05 ngày làm việc | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.  - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở*.* |
| **V** | **Lĩnh vực Nuôi con nuôi (03 TTHC)** | | | | |
| 38 | Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước | 30 ngày | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. | - Luật Nuôi con nuôi 2010.  - Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.  - [Nghị](http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=48124&ViewAdmin=48124) định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài.  - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi.  - Thông tư 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi;  - Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi.  - [Thông tư số 267/2016/TT-BTP](http://vbpl.vn/tw/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=48124&ViewAdmin=48124) ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. |
| 39 | Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước | 05 ngày làm việc | **- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:**Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã  **- Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp xã | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. |
| 40 | Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi | 30 ngày |